

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 315/2020/HS-PT

Ngày: 30-11-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Hằng

2. Bà Lưu Thị Thu Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 303/2020/TLPT-HS ngày 14/10/2020 đối với bị cáo Phan Văn K. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Phan Văn K**, sinh năm: 1979, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Xã M, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M1 (đã chết) và bà Trần Thị S; bị cáo có vợ là Chu Thị H; có 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn K: Ông Nguyễn Hữu H1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Đường K, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người bị hại: Ông Hoàng Văn H2 – sinh năm 1986; địa chỉ: Xã W, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2020, Phan Văn K đang ngồi uống rượu cùng với anh trai là Phan Văn H3, tại nhà rẫy của K, ở xã W, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, thì có Hoàng Văn H2 đến chơi và ngồi uống cùng. Trong lúc uống rượu, thì giữa K và H2 có xảy ra mâu thuẫn nên H2 nói với K ra ngoài sân để đánh nhau. Lúc này, H2 đi ra trước K đi ra sau, khi K vừa đi ra đến cửa thì Chu Thị H4 (vợ K) can ngăn nên K quay lại đi vào nhà thì H2 chạy đến dùng tay đánh vào sau lưng K, nhưng K tránh được. Sau đó, K đi đến đầu giường ngủ lấy 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 70cm, rộng khoảng 06cm, mũi dao nhọn rồi dùng tay phải cầm dao chém một nhát ngang theo hướng từ phải qua trái trúng vào phần gò má bên trái của H2, gây thương tích.

Tại bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số 1085 ngày 18 tháng 5 năm 2020, của Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên, thể hiện: Hoàng Văn H2 bị gãy hở xương gò má trái (T) do bị chém.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 543/TgT-TTPY ngày 18 tháng 5 năm 2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Hoàng Văn H2 bị vết thương phần mềm: Vết thương hơi cong mở xuống dưới vùng má trái, đã khô, kích thước 7,5cm x 0,1cm; Xương: Gãy xương gò má trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%. Vật tác động: Vật sắc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/9/2020, bị cáo Phan Văn K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, khi xét xử cấp sơ thẩm không áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là thiếu sót. Xét mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, e khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình

sự. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, để bị cáo tự cải tạo, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt. Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Theo nội dung vụ án thì bị hại H2 là người có lỗi trước nên bị cáo K mới dùng dao chém bị hại H2. Bị cáo K có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại và được người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn nên nhận thức về pháp luật bị hạn chế; gia đình thuộc hộ cận nghèo tại địa phương, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ đau bệnh thường xuyên và đang phải nuôi dưỡng người anh bị câm điếc bẩm sinh; bị hại là người có lỗi trước khi thách thức và đánh bị cáo trước, làm cho tinh thần bị cáo bị kích động. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng và chính sách xóa đói, giảm nghèo của nhà nước ta.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Phan Văn K tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2020, tại xã W, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, Phan Văn K đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng má bên trái của Hoàng Văn H2, gây thương tích cho anh H2 với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của người khác luôn được pháp luật bảo vệ và trừng trị nghiêm khắc. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Văn K về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Văn K, nhận thấy: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xét xử với bị cáo là thỏa đáng và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 59/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, do bị cáo Kế thuộc diện hộ cận nghèo nên bị cáo Kế được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn K – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 59/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Phan Văn K được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'Leo;
- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trịnh Văn Toàn